

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2024/HNGĐ-ST

Ngày 24/12/2024.

V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi
con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Bé Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lại Thiện Phong

2/ Ông Nguyễn Thành Đến

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham
gia phiên tòa: Ông Dương Minh Kha - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện
Hồng Dân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2024/TLST-HNGĐ,
ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 11 năm
2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Thuỳ Ng, sinh năm 2005. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp VH, xã VL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 2000. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp CD, xã VL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Dương Thị Thuỳ Ng trình bày: Về hôn nhân: Chị Ng và
anh Th có tổ chức đám cưới trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc và có
tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện Hồng Dân,
tỉnh Bạc Liêu vào ngày 20/12/2023. Trong thời gian đầu, vợ chồng anh chị

chung sống với nhau hạnh phúc, nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tình trạng hôn nhân trầm trọng, không thể kéo dài, chồng chị coi trọng bạn bè, không quan tâm lo lắng cho vợ con. Trước đây, chị Ng đã từng nộp đơn ly hôn với anh Th nhưng do thấy con còn nhỏ, chị muốn cho chồng cơ hội sửa đổi nhưng hai vợ chồng không thể hàn gắn với nhau, hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng nửa năm nay. Nay chị Ng nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Th.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị Ng xác định giữa chị và anh Th có 01 người con chung là cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 22/04/2024. Hiện tại cháu V đang sống chung với chị Ng. Chị Ng yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Quang V. Trước đây, theo đơn khởi kiện ngày 04/7/2024 chị Ng yêu cầu cấp dưỡng cho con mỗi tháng là 3.000.000 đồng. Nay chị Ng xác định chị chỉ yêu cầu cấp dưỡng cho con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Xuân Th trình bày: Về hôn nhân: Anh Th và chị Ng có tổ chức đám cưới trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc và có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 22/04/2024. Trong thời gian đầu, vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc, nhưng sau khi sinh con được khoảng 10 ngày thì không biết vì lý do gì mà vợ anh bỏ về nhà mẹ ruột ở cho đến nay. Anh có nhiều lần đến hàn gắn và đòi rước vợ về nhưng vợ anh không đồng ý. Trước đây vợ anh đã từng nộp đơn ly hôn nhưng sau đó anh có năng nỉ và vợ anh đã rút đơn về hàn gắn. Tuy nhiên, nay không hiểu vì sao vợ anh lại tiếp tục nộp đơn ly hôn với anh. Hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng nửa năm nay. Nay chị Ng yêu cầu ly hôn với anh thì anh không đồng ý, anh muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh Th xác định giữa anh và chị Ng có 01 người con chung là cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 22/04/2024. Hiện tại cháu V đang sống chung với chị Ng. Anh Th đồng ý giao cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 22/04/2024 cho chị Ng nuôi dưỡng. Trước đây, anh Th không đồng ý cấp dưỡng cho con, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh Th đồng ý cấp dưỡng cho con nhưng do không có khả năng nên anh Th chỉ đồng ý cấp dưỡng cho cháu V mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi tham gia tố tụng cho đến nay, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Thuỳ Ng được ly hôn anh Nguyễn Xuân Th.

2. Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 22/04/2024 cho chị Dương Thị Thuỳ Ng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Buộc anh Nguyễn Xuân Th có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu V mỗi tháng là **1.725.000** đồng tính từ ngày xét xử (ngày 24/12/2024) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi;

3. Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra đương sự còn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Dương Thị Thuỳ Ng khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Th và yêu cầu giải quyết về con chung nên căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án thụ lý giải quyết vụ án về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” là đúng quy định.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Nguyễn Xuân Th có nơi đăng ký thường trú tại ấp CĐ, xã VL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh Th có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 20/12/2023 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh Th là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Chị Ng và anh Th thống nhất xác định thời gian đầu vợ chồng anh chị sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung, trước đây chị Ng đã từng nộp đơn ly hôn nhưng sau đó rút đơn về hàn gắn với nhau, do không thể hàn gắn nên chị Ng tiếp tục nộp đơn ly hôn và hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng nửa năm nay. Nay chị Ng yêu cầu ly hôn với anh Th thì anh Th không đồng ý, anh Th muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Xét thấy, hôn nhân gia đình được xây dựng trên nền tảng bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, nhưng giữa chị Ng và anh Th lại phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không có tiếng nói chung, hai vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được và hiện tại đã sống ly thân với khoảng nửa năm nay. Mặt khác, quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán đã tiến hành hòa giải để hai bên hàn gắn tình cảm nhưng chị Ng vẫn kiên quyết ly hôn, còn anh Th không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp gì để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Điều đó cho thấy mối quan hệ hôn nhân của chị Ng và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Bên cạnh đó, Tòa án cũng tiến hành xác minh đối với chính quyền địa phương được biết giữa chị Ng và anh Th có phát sinh mâu thuẫn và hiện tại hai vợ chồng không còn sống chung với nhau khoảng nửa năm nay. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cho chị Dương Thị Thuỳ Ng được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Th.

[5] Về quan hệ con chung: Chị Ng và anh Th thống nhất xác định trong quá trình chung sống giữa anh chị có 01 người con chung là cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 22/04/2024. Hiện tại cháu V đang sống chung với chị Ng. Nay chị Ng yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi cháu V theo quy định pháp luật. Anh Th đồng ý giao cháu V cho chị Ng nuôi dưỡng, tuy nhiên anh không đồng ý cấp dưỡng cho con theo quy định pháp luật, anh chỉ đồng ý cấp dưỡng cho cháu V mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *Cha, mẹ sau khi ly hôn vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.* Đồng thời, tại khoản 2 Điều 7 Nghị Quyết số 01/2024 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao quy định: *Tiền cấp dưỡng cho con là toàn bộ chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của con và do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con.* Căn cứ quy định nêu trên thấy rằng chị Ng khởi kiện yêu cầu buộc anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu V hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng theo quy định pháp luật, cấp dưỡng đến khi con tròn 18 tuổi là có căn cứ chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Nguyễn Quang V cho chị Ng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Buộc anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu V mỗi tháng là 1.725.000 đồng/tháng (vùng IV là 3.450.000 đồng/tháng. $3.450.000 \text{ đồng} / 2 = 1.725.000 \text{ đồng/tháng}$). Thời gian cấp dưỡng tính kể từ ngày toà tuyên án (24/12/2024) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Th có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom con chung không ai được cản trở.

[6] Về quan hệ tài sản: Chị Dương Thị Thuỳ Ng và anh Nguyễn Xuân Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Dương Thị Thuỳ Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Nguyễn Xuân Th phải chi án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng.

Về ý kiến phát biểu việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Thủy Ng.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Thủy Ng được ly hôn anh Nguyễn Xuân Th.

2/ Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Quang V, sinh ngày 22/04/2024 cho chị Dương Thị Thủy Ng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Buộc anh Nguyễn Xuân Th có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Quang V mỗi tháng là 1.725.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính kể từ ngày toà tuyên án (24/12/2024) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Th có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về quan hệ tài sản chung: Chị Dương Thị Thủy Ng và anh Nguyễn Xuân Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dương Thị Thủy Ng phải nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng chị Ng đã dự nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0007875, ngày 07/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nay chuyển thu toàn bộ số tiền trên thành án phí.

Về án phí cấp dưỡng: Buộc anh Nguyễn Xuân Th phải nộp số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND xã VL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lâm Bé Nhi